TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 107/2023/QĐST-HNGĐ	P, ngày 10 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 157/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Thúy T, sinh năm 1996;

Trú ở: 276/29/45/35 M, phường B, quận B, thành phố H.

- Bị đơn: Ông Lê Kim Đ, sinh năm 1991;

Trú ở: Thôn V, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Huỳnh Thị Thúy T và anh Lê Kim Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Lê Thúy N, sinh ngày 16/11/2011, chị Huỳnh Thị Thúy T và anh Lê Kim Định T thống nhất thỏa thuận giao cháu Lê Thúy N cho chị Huỳnh Thị Thúy T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Huỳnh Thị Thúy T không yêu cầu anh Lê Kim Đ phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở

Về tài sản chung: Chị Huỳnh Thị Thúy T và anh Lê Kim Đ tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Huỳnh Thị Thúy T tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị T đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010071 ngày 13/7/2023 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Yên. Do đó, hoàn lại cho chị T số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS H. Phú H;
- UBND x.H, huyện P; Số 80/2014, ngày 28/7/2014;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Sơn